

Số: **6324** /CHQ-GSQL

Hà Nội, ngày 27 tháng 5 năm 2025

V/v thực hiện thủ tục hải quan
trên hệ thống thông quan điện tử
phiên bản 6 (Ecus6)

Kính gửi: Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục Hải quan

Ngày 26/3/2025, Cục Hải quan đã ban hành công văn số 497/CHQ-CNTT về kế hoạch triển khai Hệ thống thông quan điện tử phiên bản 6 (Hệ thống Ecus6). Để thống nhất việc thực hiện thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu trên Hệ thống Ecus6, Cục Hải quan hướng dẫn các đơn vị thực hiện như sau:

I. Các trường hợp thực hiện thủ tục trên Hệ thống Ecus6

1. Khi Hệ thống VNACCS/VCIS gặp sự cố, thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu (trừ hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu trị giá thấp gửi qua dịch vụ bưu chính, chuyển phát nhanh) và hàng hóa vận chuyển chịu sự giám sát hải quan được thực hiện trên Hệ thống Ecus6.

2. Đối với các trường hợp hàng cứu trợ khẩn cấp, hàng viện trợ nhân đạo; hàng xuất khẩu, nhập khẩu phục vụ an ninh quốc phòng; hàng quà biếu, quà tặng, tài sản di chuyển của cá nhân; hàng hóa tạm nhập tái xuất, tạm xuất tái nhập để phục vụ công việc trong thời hạn nhất định trong trường hợp mang theo khách xuất cảnh, nhập cảnh nếu người khai hải quan không thực hiện thủ tục trên Hệ thống VNACCS/VCIS, Cục Hải quan yêu cầu Chi cục Hải quan các khu vực triển khai hướng dẫn người khai hải quan thực hiện thủ tục hải quan trên Hệ thống Ecus6, không thực hiện khai báo trên tờ khai giấy đối với các trường hợp này.

3. Trường hợp tờ khai tạm xuất, tạm nhập đã được đăng ký trên Hệ thống Ecus6 thì khi làm thủ tục tái xuất, tái nhập tương ứng người khai hải quan thực hiện thủ tục trên Hệ thống Ecus6.

II. Thủ tục hải quan thực hiện trên Hệ thống Ecus6

1. Nguyên tắc thực hiện:

1.1. Các bước thực hiện quy trình thủ tục hải quan trên Hệ thống Ecus6 và các Hệ thống vệ tinh không thay đổi so với quy định, hướng dẫn hiện hành.

1.2 Chi cục Hải quan trực thuộc chỉ đạo các đơn vị Hải quan cửa khẩu, ngoài cửa khẩu căn cứ quy định tại Nghị định 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 59/2018/NĐ-CP 20/4/2018

của Chính phủ, quy định tại Thông tư 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ Tài chính, hướng dẫn tại quy trình thủ tục hải quan ban hành kèm theo Quyết định số 1966/QĐ-TCHQ ngày 10/7/2015 của Tổng cục Hải quan (nay là Cục Hải quan) và hướng dẫn tại công văn này, đối chiếu với tài liệu hướng dẫn sử dụng hệ thống được cung cấp tại địa chỉ <http://10.224.128.226> để thực hiện thủ tục hải quan theo quy định.

1.3. Căn cứ kết quả đào tạo và tài liệu hướng dẫn sử dụng hệ thống, giao các Chi cục Hải quan khu vực chủ động triển khai đào tạo, tập huấn việc sử dụng, thực hiện thủ tục hải quan trên Hệ thống Ecus6 cho cán bộ công chức thuộc đơn vị.

2. Đối với một số nội dung Hệ thống Ecus6 không hỗ trợ thực hiện, Cục Hải quan hướng dẫn các đơn vị thực hiện như sau:

2.1. Nội dung liên quan đến nghiệp vụ giám sát, quản lý:

a) Đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

a.1) Đối với khai sửa đổi, bổ sung sau thông quan: Hải quan nơi đăng ký tờ khai hướng dẫn người khai hải quan thực hiện khai bổ sung sau thông quan theo mẫu số 03/KBS phụ lục V Thông tư 38/2015/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư 39/2018/TT-BTC và gửi trên dịch vụ công, cơ quan hải quan giải quyết thủ tục khai bổ sung sau thông quan trên hồ sơ và có văn bản thông báo cho các đơn vị, cơ quan liên quan để thực hiện.

a.2) Đối với việc chuyển luồng:

Đối với tờ khai luồng vàng phải chuyển luồng sang luồng đỏ kiểm tra thực tế hàng hóa, sau khi công chức hoàn thành kiểm tra hồ sơ, thực hiện đề xuất Lãnh đạo đơn vị chuyển luồng bằng phiếu đề xuất giấy hoặc trên mẫu 06/PGKQKT phụ lục V Thông tư 38/2015/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư 39/2018/TT-BTC và thông báo cho người khai hải quan thông qua phiếu yêu cầu nghiệp vụ theo mẫu số 05/YCNV/GSQL ban hành kèm theo Quyết định 1966/QĐ-TCHQ. Căn cứ phê duyệt của Lãnh đạo đơn vị, công chức bước 2 chuyển hồ sơ cho công chức bước 3 thực hiện, không xác nhận hoàn thành kiểm tra trên hệ thống. Sau khi công chức bước 3 hoàn thành kiểm tra, thực hiện ghi nhận kết quả kiểm tra thực tế trên phiếu 06/PGKQKT và đề xuất Lãnh đạo đơn vị phê duyệt chuyển công chức bước 2 cập nhật Hệ thống Ecus6 để xác nhận hoàn thành kiểm tra.

a.3) Đối với việc thông báo chỉ thị hải quan: Hải quan nơi đăng ký tờ khai, nơi kiểm tra thực tế hàng hóa sử dụng phiếu yêu cầu nghiệp vụ theo mẫu số 05/YCNV/GSQL ban hành kèm theo Quyết định 1966/QĐ-TCHQ để thực hiện.

a.4) Đối với khai báo, theo dõi và trừ lùi số lượng hàng hoá còn lại trên tờ khai tạm nhập - tái xuất, tạm xuất - tái nhập:

Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và thực hiện xác nhận hàng đã đến đích trên Hệ thống e-Customs (thông qua chức năng “Tờ khai vận chuyển độc lập”) đối với tờ khai đủ điều kiện qua khu vực giám sát hải quan.

Ngay sau khi Hệ thống được phục hồi và lô hàng đã hoàn thành thủ tục vận chuyển đến đích, Hải quan nơi đến cập nhật bổ sung thông tin hàng hóa vận chuyển đến đích trên Hệ thống VNACCS/VCIS theo quy định.

2.2. Nội dung liên quan đến phân luồng tờ khai, chỉ dẫn rủi ro

Việc quyết định hình thức, mức độ kiểm tra đối với mỗi lô hàng được thực hiện theo phân luồng của Hệ thống Ecus6 và các thông tin khác có được tại thời điểm ra quyết định.

2.3. Nội dung liên quan đến trừ lùi danh mục miễn thuế

a) Xử lý miễn thuế đối với trường hợp Danh mục miễn thuế đã đăng ký và đang sử dụng trên Hệ thống VNACCS:

a.1) Cơ quan hải quan nơi tiếp nhận tờ khai hướng dẫn người nộp thuế liên hệ với cơ quan hải quan nơi cấp Danh mục miễn thuế điện tử để thực hiện thủ tục đăng ký sử dụng Danh mục miễn thuế bản giấy đối với số lượng miễn thuế còn lại;

a.2) Người nộp thuế khai báo Danh mục hàng hóa miễn thuế dự kiến xuất khẩu, nhập khẩu theo mẫu số 06 ban hành kèm theo Nghị định số 18/2021/NĐ-CP ngày 11/03/2021 của Chính phủ, trong đó tại cột “Số lượng” ghi rõ số lượng còn lại được miễn thuế theo Danh mục miễn thuế điện tử, đồng thời có văn bản cam kết chịu trách nhiệm về việc khai báo chính xác các thông tin liên quan đến Danh mục miễn thuế điện tử;

a.3) Cơ quan hải quan nơi cấp Danh mục miễn thuế điện tử cấp cho người nộp thuế 01 Phiếu theo dõi trừ lùi (bản chính) theo mẫu số 07 ban hành kèm theo Nghị định số 18/2021/NĐ-CP ngày 11/03/2021 của Chính phủ, lưu 01 bản chụp Phiếu theo dõi trừ lùi và lưu bản chính Danh mục hàng hóa miễn thuế do người nộp thuế xuất trình;

a.4) Cơ quan hải quan nơi tiếp nhận tờ khai thực hiện:

a.4.1) Hướng dẫn người nộp thuế khai báo số Danh mục miễn thuế điện tử, số thứ tự dòng hàng trên Danh mục miễn thuế điện tử, Mã đơn vị hải quan tiếp nhận Danh mục miễn thuế điện tử (Ví dụ: đơn vị tiếp nhận Danh mục miễn thuế là Cục Hải quan TP. Hải Phòng thì khai báo là: 03ZZ) tại phần mô tả hàng hóa trên tờ khai hải quan;

a.4.2) Thực hiện cập nhật và trừ lùi số lượng hàng hóa đã được miễn thuế vào bản chính Phiếu theo dõi trừ lùi, ký xác nhận vào Phiếu theo dõi trừ lùi, lưu 01 bản chụp và trả lại người nộp thuế bản chính Phiếu theo dõi trừ lùi;

a.4.1) Trường hợp tờ khai hàng hóa tạm xuất, tạm nhập đã được đăng ký trên Hệ thống VNACCS/VCIS, khi thực hiện thủ tục tái nhập, tái xuất trên hệ thống Ecus6, Hải quan nơi tiếp nhận tờ khai tái nhập, tái xuất tương ứng căn cứ thông tin do người khai hải quan khai báo để thực hiện thủ tục hải quan tái nhập, tái xuất.

Ngay sau khi Hệ thống VNACCS/VCIS được phục hồi và lô hàng đã hoàn thành thủ tục hải quan trên Hệ thống Ecus6, công chức hải quan nơi đăng ký tờ khai tạm nhập, tạm xuất ghi nhận thông tin tờ khai tái xuất, tái nhập (bao gồm thông tin số tờ khai hải quan, ngày đăng ký tờ khai hải quan, mã loại hình, tên cơ quan hải quan nơi đăng ký tờ khai) vào tờ khai hải quan tạm nhập, tạm xuất ban đầu thông qua nghiệp vụ CNO/CNO11 trên Hệ thống VNACCS/VCIS, đồng thời sử dụng nghiệp vụ TIB/TIA để điều chỉnh “Số lượng đã tái xuất, tái nhập” và ghi rõ lý do thông qua nghiệp vụ CTI trên Hệ thống VNACCS/VCIS.

Trường hợp tờ khai tạm nhập, tạm xuất và tờ khai tái xuất, tái nhập tương ứng không đăng ký cùng một đơn vị hải quan thì ngay sau khi hoàn thành thủ tục hải quan, cơ quan hải quan nơi đăng ký tờ khai tái xuất, tái nhập có văn bản chuyển thông tin cho cơ quan hải quan nơi đăng ký tờ khai tạm nhập, tạm xuất để cập nhật thông tin trên Hệ thống VNACCS/VCIS theo hướng dẫn trên để theo dõi, thanh khoản.

a.4.2) Trường hợp tờ khai tạm xuất, tạm nhập và tờ khai tái xuất, tái nhập tương ứng đều thực hiện trên Hệ thống Ecus6.

Sau khi thông quan tờ khai tạm xuất, tạm nhập, cơ quan hải quan nơi đăng ký tờ khai cấp 01 bản chính phiếu theo dõi trừ lùi (theo mẫu số 05 Phụ lục V ban hành kèm Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 được sửa đổi, bổ sung tại Phụ lục II Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính) cho người khai hải quan và lưu 01 bản chụp để theo dõi trừ lùi trong quá trình thực hiện thủ tục hải quan tái nhập, tái xuất của tờ khai tương ứng.

Trường hợp tờ khai tạm nhập, tạm xuất và tờ khai tái xuất, tái nhập tương ứng không đăng ký cùng một đơn vị hải quan thì ngay sau khi hoàn thành thủ tục hải quan, cơ quan hải quan nơi đăng ký tờ khai tái xuất, tái nhập có văn bản chuyển thông tin cho cơ quan hải quan nơi đăng ký tờ khai tạm nhập, tạm xuất để theo dõi, thanh khoản.

a.4.3) Trường hợp phát hiện thông tin người khai hải quan khai báo hải quan không đúng với thực tế thì xử lý theo quy định của pháp luật.

b) Đối với hàng hóa vận chuyển chịu sự giám sát hải quan

Khi Hệ thống VNACCS/VCIS gặp sự cố và Hải quan nơi đến không thể cập nhật thông tin hàng hóa vận chuyển đến đích (nghiệp vụ BIA) thì trên cơ sở tiếp nhận tờ khai vận chuyển độc lập do người khai hải quan xuất trình, công chức hải quan thực hiện kiểm tra theo quy định tại Điều 51b Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 30 Điều 1

a.4.3) Sau khi hoàn thành thủ tục hải quan, cơ quan hải quan nơi tiếp nhận tờ khai cung cấp thông tin tờ khai khai báo hàng hóa miễn thuế theo Danh mục miễn thuế kèm 01 bản sao Phiếu theo dõi trừ lùi để đơn vị cấp Danh mục miễn thuế biết và theo dõi;

a.4.4) Sau khi hệ thống được khôi phục, cơ quan hải quan nơi cấp Danh mục miễn thuế kiểm tra, đối chiếu thông tin người nộp thuế cung cấp về việc miễn thuế theo Danh mục miễn thuế và thông tin do các cơ quan hải quan nơi tiếp nhận tờ khai cung cấp để hướng dẫn người nộp thuế khai báo sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Danh mục miễn thuế điện tử theo quy định.

b) Xử lý miễn thuế đối với trường hợp đăng ký Danh mục miễn thuế bản giấy:

Cơ quan hải quan tiếp nhận hồ sơ đăng ký Danh mục miễn thuế bản giấy trong trường hợp Hệ thống VNACCS gặp sự cố và thực hiện khai báo thủ tục hải quan trên Hệ thống Ecus 6. Việc tiếp nhận, xử lý, theo dõi Danh mục miễn thuế bản giấy thực hiện theo hướng dẫn tại Quyết định số 3394/QĐ-TCHQ ngày 31/12/2021 của Tổng cục Hải quan (nay là Cục Hải quan) về việc ban hành quy trình miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế không thu thuế và xử lý tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện thủ tục hải quan trên hệ thống Ecus6, trường hợp có vướng mắc phát sinh, các Chi cục Hải quan khu vực báo cáo về Cục Hải quan và đề xuất phương án xử lý để được hướng dẫn thực hiện.

III. Thủ tục đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu trị giá thấp gửi qua dịch vụ bưu chính, chuyển phát nhanh

Việc thực hiện thủ tục đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu trị giá thấp gửi qua dịch vụ bưu chính, chuyển phát nhanh trên Hệ thống Ecus6 thực hiện theo hướng dẫn của Cục Hải quan.

Cục Hải quan thông báo để các đơn vị biết, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Nguyễn Văn Thọ - CT (để b/c);
- Các đ/c Phó Cục trưởng (để biết);
- Lưu: VT, GSQL.



**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Âu Anh Tuấn